

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2019/DS- ST
Ngày: 30 - 5 - 2019
V/v tranh chấp dân sự về “ *hợp
đồng góp hụi* ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Chiến

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thái Quân

2. Ông Thái Công Sết

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Minh Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Không tham gia.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 330/2018/TLST - DS ngày 26 tháng 12 năm 2018, về tranh chấp dân sự “Hợp đồng góp hụi”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Nh, sinh năm 1966.

Cư trú: Tổ 2, ấp Th 1, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn V, sinh năm 1978 và bà Lê Thị Thúy L (Nguyễn Thị Bích L), sinh năm 1976.

Cùng cư trú: Tổ 2, ấp Th 1, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang

(Bà Nh có mặt, ông V, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải bà Huỳnh Thị Nh trình bày: Trước đây bà có khởi kiện vợ chồng ông V bà L và được Tòa án nhân dân huyện Phú Tân tuyên xét xử 31/5/2018 buộc ông Lê Văn V và bà Lê Thị Thúy L (Nguyễn Thị Bích L) trả cho bà số tiền hụi 254.000.000 đồng và số tiền vay 200.000.000 đồng. Do các dây hụi đến khi Tòa án xét xử ông V bà L chỉ vi phạm 1 phần nên bà khởi kiện tiếp tính đến ngày 10/12/2018 bà L ông V tiếp tục vi phạm các lần hụi chết cụ thể như sau:

Dây hội thứ nhất mở ngày 30/04/2016 âl, hội 2.000.000 đ (Hai triệu đồng), có 32 hội viên tham gia. Ông V và bà L tham gia 02 phần, trong danh sách hội viên thì ông V và bà L đứng hàng 18 và 19. Hội đến ngày 30/09/2018 âl là kết thúc. Dây hội này ông V bà L đã hót bà giao tiền đầy đủ, đến ngày 30/9/2018 âm lịch thì hội kết thúc, ông V bà L tiếp còn nợ 5 lần hội chết với số tiền 20.000.000 đồng.

Dây hội thứ hai, mở ngày 20/08/2016 âl, hội 2.000.000 đ (Hai triệu đồng), có 34 hội viên tham gia. Ông V và bà L tham gia 02 phần, trong danh sách hội viên thì ông V và bà L đứng hàng 30 và 31, ông V bà L hót hết 2 phần hội bà giao tiền đầy đủ, đến ngày 20/04/2019 âl là kết thúc, ông V bà L còn nợ 13 lần hội chết, nhưng khi khởi kiện hai lần tính đến ngày 25/02/2019 (ngày 21/01/2019 âl) thì vợ chồng ông V bà L vi phạm thêm 10 lần nên yêu cầu trả tiền 40.000.000 đồng.

Dây hội thứ ba, mở ngày 25/09/2016 âl, hội 2.000.000 đ (Hai triệu đồng), có 29 hội viên tham gia. Ông V và bà L tham gia 02 phần, trong danh sách hội viên thì ông V và bà L đứng hàng 11 và 12, dây hội này ông V bà L hót hết bà giao tiền đầy đủ, đến ngày 25/12/2018 âl là kết thúc. Ông V và bà L còn nợ 07 lần hội chết với số tiền 28.000.000 đồng.

Tổng cộng 03 dây hội ông V bà L vi phạm phải trả cho bà là 88.000.000 đồng.

Nay yêu cầu ông Lê Văn V và bà Lê Thị Thúy L phải L đới trả cho bà số tiền hội là 88.000.000 đ (tám mươi tám triệu đồng).

* Ông Lê Văn V trình bày: việc vợ ông là bà L có chơi hội với bà Nh ông biết, còn chơi như thế nào, còn nợ hay không ông không biết.

* Bà Lê Thị Thúy L vắng mặt nên không có lời trình bày

Ngoài ra, các bên không tranh chấp gì khác; không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông V, bà L được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và được triệu tập nhiều lần để giải quyết vụ án và xét xử, nhưng ông, bà không đến, việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và hiện nay anh V, chị L cư trú ấp Th 1, TT Phú M, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Phú Tân theo khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Qua trình bày và các chứng cứ do bà Nh cung cấp xác định 3 dây hội do bà làm chủ vợ chồng ông V, bà L là hội viên, tất cả các dây hội này ông V, bà L

đã hót hết, khi hót hội bà Nh đã giao đủ tiền phù hợp với các lời trình bày của những người tham chơi hội chung như chị Đặng Thị Kim Phụng (ấp Hưng Thới 2, xã Phú Hưng), chị Lê Thị Diễm (Viên) (ấp Th 1, TT Phú M), chị Trần Thị Kim L (ấp Th 1, TT Phú M), đều xác định các dây hội này khi đi mở hội đều có mặt của bà L cùng tham gia mở hội và cũng xác định được các lần mà bà L đã hót, như vậy chứng tỏ giao dịch góp hội giữa bà Nh với ông V, bà L trên thực tế đã diễn ra, bà Nh chứng minh các kỳ góp hội bà L, ông V chưa góp đủ theo từng kỳ, các chứng cứ này đã được thông báo công khai các nhưng ông V, bà L không đến để xác định quyền và nghĩa vụ của mình như vậy coi như đã từ bỏ quyền lợi của mình, do đó cần buộc ông V, bà L phải trả tiền của 3 dây hội cho bà Nh là 88.000.000đồng.

[3] Về án phí: Do ông V, bà L phải trả cho bà Nh tiền hội là 88.000.000đ nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 27 pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Nh đối với ông Lê Văn V và bà Lê Thị Thúy L (Lê Thị Bích L) về “Tranh chấp hợp đồng góp hội”.

- Buộc ông Lê Văn V và bà Lê Thị Thúy L (Lê Thị Bích L) phải trả cho bà Huỳnh Thị Nh tiền hội là 88.000.000đồng (tám mươi tám triệu đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Văn V và bà Lê Thị Thúy L (Lê Thị Bích L) phải chịu 4.400.000đồng, bà Nh không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Nh 1.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005367 ngày 25/12/2018 và 400.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005509 ngày 26/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

- Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Nh có đơn yêu cầu thi hành án, mà ông Lê Văn V và bà Lê Thị Thúy L (Lê Thị Bích L) không thi hành dứt điểm số tiền trên, thì còn phải trả

thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bà Huỳnh Thị Nh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lê Văn V, bà Lê Thị Thúy L được quyền kháng cáo kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện PT;
- VKSND huyện PT;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Chiến